

Số: /2024/QĐST-DS

Hòa An, ngày 17 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 12 và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2024 về việc “*Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Xóm 2 B, thị trấn NH, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn*: Ông Lê Văn Q, sinh năm 1985; Ông Hoàng Lô V, sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: Xóm BG, xã ĐL, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn ông Nguyễn Thành L và đồng bị đơn ông Lê Văn Q, ông Hoàng Lô V cùng thoả thuận, thống nhất là ông Lê Văn Q và ông Hoàng Lô V cùng phải liên đới thực hiện nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Nguyễn Thành L với số tiền là 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2.2. Về án phí: Do các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên án phí được giảm 50% (Năm mươi phần trăm). Đồng bị đơn ông Lê Văn Q và ông Hoàng Lô V cùng phải liên đới chịu 125.000đ (*Một trăm hai mươi năm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Nguyên đơn ông Nguyễn Thành L phải chịu 125.000đ (*Một trăm hai mươi năm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước nhưng ông L được miễn án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An;
- CC THADS huyện Hòa An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lục Thanh Hải